

Kira Tenisheva

Theo lời chứng nhân



1

- Mới hôm qua anh còn cảm thấy mình sẽ không bao giờ quyết định nói ra được. Mà nếu quyết định được, thì lời nói lại mắc cứng trong họng, và anh sẽ bị nghẹt thở khi cố tìm cách đẩy nó ra ngoài. Nhưng nói ra thật đơn giản! Hôm nay mọi chuyện đều đơn giản. Hôm nay anh sẽ nói. Hôm nay là một ngày đặc biệt, Polina ạ. Polina à... khi hai người một mình...

Anh rút nhanh đầy ly và uống cạn, nuốt ực rõ to. Sau đó, bất ngờ trở nên nghĩ ngợi, anh chậm chạp lau miệng và chỉ khi đó mới sực nhớ, ngáp ngừng nghiêng cổ chai về phía chiếc ly của cô. Cô lắc đầu và che miệng ly bằng bàn tay mảnh dẻ, uể oải.

- Muộn rồi, anh Tioma!... Anh có tiền em không?

- Sao cơ? Đã muộn rồi à? Nhưng có thể...

- Em phải đi. Cảm ơn anh vì bữa tối ngon tuyệt, - cô nói, và bỏ lại đĩa thức ăn hình như hãy còn chưa đụng tới.

Cô đi ra phòng ngoài.

- Chính em đã giết cậu ấy! - bỗng ứa nước mắt, anh gào lên sau lưng cô.

Cô chết lặng người, nhưng không ngoảnh lại.

Anh cười phá lên vẻ thỏa mãn, và ranh mãnh nheo mắt, nhắc lại:

- Em đã giết cậu ấy, đúng vậy không?

Khóa cửa vừa đập, anh giật mình nhảy bổ ra khoang cầu thang. Thang máy đi xuống kêu lộc xộc ầm ỹ. Anh cẩn thận và gần như nghiêng người, cố để không đánh rơi đôi dép đang chực tuột ra, chạy xuống một tầng và đến bên cửa sổ cúi nhìn. Cửa ra vào tòa nhà cốt kết rầu rĩ rồi sập lại. Ngạc nhiên nhận ra vẫn đang cầm chai rượu trong tay, anh thận trọng đặt nó lên sàn nhà rồi úp lòng bàn tay như chiếc mặt nạ đi bơi, tì rõ lâu vào cửa kính. Sau đó chậm chạp đứng thẳng người, bắt lực buông thõng hai tay, dăm chiêu lê bước lên tầng. Đôi môi anh run run, còn vẻ mặt biến đổi cứ như thể anh đã tìm cách thuyết phục đến tuyệt vọng một ai đó tin vào lẽ phải của mình.

Dừng bên cửa căn hộ, và sau một lát giậm chân tại chỗ, anh ngoái cổ nhìn ra đằng sau. Cái nhìn của anh chập chờn lướt trên màu sơn tường tróc loang lổ, dán chặt vào các vết xước sâu trên những bức tranh ở cửa ra vào của khu nhà, còn vầng trán nhúu lại căng thẳng. Có cảm giác như anh đã phải rán sức nhớ lại một điều gì thật là quan trọng vậy. Nhận ra chai rượu trong góc, anh rạng rỡ hẳn, nhẹ nhàng theo cầu thang chạy tới đó, nốc một hơi, mỉm cười hạnh phúc, rồi quay vào căn hộ.

*

Trời sáng hẳn, mà những đợt sóng mạnh mẽ của cơn đau nhức không chịu nổi vẫn chênh choáng đập trong cái đầu muốn vỡ bung của anh. Suốt đêm anh cứ khi thì tự nhiên rửa mình vì uống quá nhiều rượu và vì trò tai ngược ngu ngốc đã gây ra cho Polina, lúc cô tái hiện toàn bộ cảnh về cái chết của Boris.

*

Hai thằng bé, tay xoắn chặt như hai con búp bê vặn dây cốt cứng đờ, ngoác bước ngược chiều chiếc xe ô tô trên dải phân cách đường, đã báo tin một cách khó hiểu về Boris cho anh lái xe khiến anh này ngờ có chuyện gì

không ổn, bèn dừng ngay chiếc Moxkvich bụi bặm trong cốp có hai xô quả dâu nóng hầm hập. Bọn trẻ nói, chúng không chắc lắm rằng người nằm bên đường kia hãy còn sống, nhưng khi cúi xuống Boris, anh lái xe không thấy có dấu hiệu của sự sống trong anh nữa.

Sau đó, Artemii đã tới nơi em trai anh chết. Con đường tịch mịch với bầu không khí rung động vì cái nóng oi ả chạy ngang qua một khu rừng tinh sạch và sáng, trong suốt dưới nắng như thủy tinh màu diệp lục. Một khu rừng y hệt khu rừng hồi anh còn nhỏ. Y như khu rừng mùa hè một năm xa xôi nào đó anh đã lang thang khắp các bãi rừng dâu và khe xói mát ẩm với thằng bạn mắt sáng kỳ dị, một cậu bé lặng lẽ, luôn là cái đích cười cợt trong lớp vì học hành kém cỏi và nụ cười đăm đăm không lúc nào rời khuôn mặt.

Bên vệ đường, ở chỗ người lái chiếc xe Moxkvich vừa bới rồi chia buồn vừa chỉ cho anh, Artemii vui vào lớp đất bóng khô phủ đầy lá thông nhọn và cỏ bụi cứng mảnh một lọ hoa bằng nhựa cắm những bông hoa đồng nội thơm kiết lực rũ xuống vì nóng. Còn sau đó, sau khi cảm ơn người dẫn đường đang vụng về che giấu vẻ nhẹ nhõm, anh chia tay với anh ta và đi vào rừng lang thang.

Anh khao khát hít sâu làn không khí đặc sánh mùi nhựa thông, mỉm cười lơ đãng nhớ thằng bạn kỳ lạ của mình và những ngày thơ ấu đầy áp niềm vui trẻ con chung của cả hai người. Những lối mòn qua rừng mát lạnh, cứng chắc được nện đến phẳng lì bởi những bàn chân trần cháy nắng đầy vết sây xước đã đóng sẹo. Những quả đậu vỏ căng, lạo xạo mỏng tiếng dưới lớp áo sơ mi túm chặt của họ. Những trò hành hạ vui vẻ giữa các bụi tầm ma cao rất mặt che giấu cái lặng lẽ bình yên của một dòng sông nho nhỏ, cạn lòng và đầy nắng. Một con dộc bí mật nhiều hang chim sẻ trắng, trên rìa của nó họ nằm dán bụng, chùi vạt áo bạc phếch vào đó, rồi thả người xuống một cách nguy hiểm, cố tìm cách nhào sang lối gần nhất vào các hang chim, trong khi

phía trên họ, bay vun vút các chủ nhân hang cát đang kinh hoàng trước cuộc đột nhập, cắt không khí bằng những chiếc cánh sắc và tiếng kêu chói tai.

Một bầu trời thăm sâu, rục rịch, ở trên đó, như trên bức tranh thuốc nước, đang chậm chậm nhòa tan những vệt đường máy bay trắng quuyến rũ. Rồi trong cái khoảnh khắc đó của một ngày không có gì khác với ngày hôm trước, và với cả ngày hôm sau, đã xuyên qua lồng ngực cơn đau ngọt ngào thoáng chốc của ý thức rõ ràng rằng chiều đã xuống.

Anh nằm, hai tay giang ra trên nền rêu xộp, nóng rẫy, nhìn những tán lá thông lẳng đặng xoay tròn trong ánh sáng lóa mắt, thấy khu rừng im lìm, mơ màng trôi xuyên qua cái rung động và gờn gợn của bầu không khí sệt quánh cùng hai thằng bé vô ưu chạy mấp mé bên rìa mảnh đất ẩm áp và phẳng như chiếc lòng bàn tay của tuổi thơ anh.

Anh nằm, luôn trì hoãn làm theo tiếng gọi của lương tâm và việc cuối cùng phải trở về với cái chết của Boris trong ý nghĩ, cho đến khi chịu thua cơn lười biếng đã bẻ gãy ý chí của anh, khép đôi mí mắt trĩu nặng bỗng khiến mặt trời nở phình ra, đỏ lòà và chớp chói. Khi đó anh đã thấy Boris, em trai Boris của anh, nằm xoải tay hệt như anh bên lề con đường nóng như thiêu. Những nếp gấp của chiếc áo sơ mi bóc khói đã trở nên nặng trĩu, bụi lấm bết, đang mọc xuyên vào nhựa đường chảy nhão. Boris đau đón nhãn mặt vì ánh sáng chói lóa xuyên cả qua mí mắt và tiếng u u không chịu nổi, càng lúc càng mạnh của những tán lá thông trên cao tít bị ngọn gió hư ảo độc chiếm hoàn toàn.

Bất chợt khuôn mặt Boris hoan hỉ giãn ra - cái bóng dịu dàng của người bạn lạ lòng, mỉm cười không đúng chỗ của Artemii đang chậm chậm ghé xuống lan phủ lấy nó. Lòng bàn tay cậu bé thậm trọng chạm vào lớp nhựa đường bị nung bỏng hai bên đầu Boris, và trên vầng trán đầm đìa mồ hôi xòa xuống một lọn tóc trẻ con mát lạnh. Đôi mắt kinh ngạc, mở lớn màu thanh thiên

càng xích lại gần hơn, cho đến khi phía trên Boris, bầu trời tháng Tám sâu thăm thẳm rót cuộc cháy bùng lên lần cuối rõ mồn một cùng hai chấm điểm đang lớn nhanh của những mặt trời đen thoát ra từ nỗi thống khổ của cuộc đời.

2

Ngày 10 tháng Tám năm 1997

“Làm sao tôi đã có thể bỏ anh ấy lại một mình ngày hôm nay được? Đúng hôm nay... Đúng vào cái ngày hôm nay!

Và làm sao tôi đã có thể để cho một ngày bắt đầu rất tuyệt như vậy lại kết thúc bằng cái cảnh tệ hại thế kia?

Buổi sáng chúng tôi đi dạo trong công viên. Sau cơn mưa hồi đêm, cảnh vật hơi ẩm ướt một chút, nhưng mát và sáng sủa. Dọc theo những lối đường nho nhỏ có các cậu bé từ một khu thể thao nào đó đang chạy thành những tốp không đông lắm, còn ở ngã ba đường, bên cạnh một kiốt hầy còn đóng cửa, anh huấn luyện viên nhăn nhăn nhó nhó đứng rậm rịch đôi chân không yên. Chúng tôi lấy làm thích thú khi trông thấy hai cậu bé ranh ma vừa khuất tầm nhìn của huấn luyện viên, rẽ ngoắt khỏi đường chạy và, mạo hiểm giữ thăng bằng để trụ vững trên những đôi chân đang trượt theo triền dốc ướt rườn rượt, chúng chạy vọt đến bên chiếc xe kem, rồi sau chỉ có mấy phút, cứ như không có chuyện gì xảy ra, đã lại xuất hiện ở phía bên kia con đường, chạy lon ton đều đặn về hướng ngã ba. Anh huấn luyện viên, hình như cảm thấy có trò ma mãnh nhưng không tóm được bằng chứng gian dối, chỉ khăn cổ thét lác: “Làm việc, làm việc, làm việc đi chứ, các trò kia!” và vỗ tay dồn dập, đưa mắt dữ tợn dõi theo mấy cậu bé con đang cố tăng tốc với vẻ mặt có ý đồ một cách khác lạ. Nhưng trong khi đó đã có một toán trẻ con khác rón rén từng bước tụt xuống dốc. Chúng tôi cực kỳ vui vẻ nấp đằng sau kiốt, ra dấu loạn xạ cho hai cậu bé tiếp theo đã bắt đầu đưa mắt nhìn nhau và đang cố

hết sức nhin cười. Còn sau đó, cùng tất cả mấy cậu nhóc vui vẻ kích động bị rủ rê, chúng tôi chạy lao xuống sườn dốc chênh vênh. Khi đã ở tận dưới chân dốc, Artemii trượt chân và nằm sóng sượt toàn bộ cái thân hình dài ngoẵng vụng về của mình trên mặt đất ướt bị vô số bàn chân trẻ con giẫm cho be bét. Nhưng anh nhanh nhẹn nhóm phất dậy, cười nắc lên thích thú và lao vụt tới bên chiếc xe kem. Rốt cuộc là người đầu tiên đến nơi, đầu tóc bù rối bờm xờm và thở hổn hển, rạng rỡ, anh chìa cho mấy cậu chàng vận động viên vừa kịp lao tới những cốc kem ốc quế rung rung về hăm dọa trong tay. Bọn trẻ lập tức biến thoát đi hết cả, còn chúng tôi thì lau nước mắt, vẫn cười rũ rượi, cố lê bước lại phía chiếc ghế đá.

Sau đó chúng tôi đi lang thang dưới những con đường rợp bóng cây xa tím, uống Coke Cola với bánh mì tròn và rắc vụn cho bày thiên nga phàm ăn một cách trơ tráo.

Cả tôi lẫn Artemii đều không nhớ lý do nào đã dẫn chúng tôi lại với nhau vào ngày hôm nay. Về như là cả hai chúng tôi đã tránh không chạm đến nó cả trong ý nghĩ. Ngày 10 tháng Tám mỗi năm chúng tôi đều nhất định gặp nhau. Nhưng cả vào những lúc gặp gỡ này, cả vào những ngày khác, chúng tôi cùng không nói gì về Boris. Hôm nay đã là năm thứ năm kể từ ngày mất của anh. Tất cả là năm năm đã trôi qua, còn những sự kiện thuộc về mùa hè năm đó dường như đã lùi xa vô tận, và nhọt nhòa đến phi thực.

Như trong làn sương, tôi nhớ cái ngày, khi dọn dẹp bàn cho Boris, từ một trong những chiếc túi nhét đầy hàng xấp phiếu ghi chi chít chữ li ti, tôi đã tình cờ phát hiện ra những bức ảnh. Tôi đã bối rối đến mức, như để kiếm một lối thoát, chớp ngay lấy chuyến công tác được đề nghị để tới cái thành phố xa lắc, tên gọi lạ lùng là Zima, chuyến công tác đã tước đi mãi mãi, như về sau này đã rõ, cái nhu cầu được nói với chồng và nhìn vào mắt anh.

Không đúng, hình như đó là chuyến công tác đến Karelia kia. Hoặc đúng là

tới Zima? Tại vì sao đó mà tên gọi này rất thường gặp chèn trong tâm trí, còn chính thành phố thì tôi lại không thể nào nhớ ra được. Tôi chỉ nhớ cuộc thả bộ dọc những con phố rất hẹp, rồi rầm kinh khủng và không khác gì nhau. Và những bờ rào, những bờ rào và bờ rào... Một thành phố phi thực. Chỉ vì thế mà nó được gọi Zima, hay là không phải nhỉ?

Còn khi tôi quay về nhà, Artemii cao lêu đêu, gầy rộc đi, luôn có vẻ bề ngoài hoàn toàn ngược với em trai Boris đĩnh đạc, tráng kiện, linh hoạt và ăn mặc chín chu, lãnh đạm thông báo với tôi về tai nạn xảy ra với Boris. Anh kể rằng trên con lộ chạy qua rừng, một chiếc “Mercedes” chạy tốc độ cao đã cán chết chồng tôi. Và rằng, mặc dù gã lái xe bỏ trốn khỏi nơi xảy ra sự cố, người ta đã chẳng khó khăn gì tóm lại được hắn. Nhưng bố gã trai chưa đến tuổi vị thành niên này hóa ra là một ông lớn. Lớn đến nỗi lão ta đã chạy thoát cho thằng con phóng túng, bất chấp cái tội đã cán chết một thầy giáo nhân dân và một con người khá là nổi tiếng trong thành phố. Boris bị kết tội bắt cóc, và vụ án bình yên khép lại.

Quý tha ma bắt tôi đã lục lợi vào đồng giáo án của chồng! Sẽ thật nhẹ nhõm biết bao, nếu như tôi chưa từng nhìn thấy mấy bức ảnh này.

Và tại sao tôi đã đồng ý dùng cơm tối với Artemii?! Bởi vì tôi đã lập tức nhận thấy cái vẻ lo lắng lạ lùng làm biến đổi cả gương mặt và giọng nói, và tôi đã cảnh giác vì anh bỗng dưng cứ hết chấp vào lại xòe những ngón tay run rẩy trước khi dứt khoát nói ra một lời mời hết sức bình thường.

Sự kích động của Artemii làm tôi sợ, và tôi đã linh cảm rằng có một cái gì đó bất thường và kinh khủng sẽ xảy đến, nhưng khi anh gần như trong cơn động kinh buộc tội tôi về cái chết của Boris... Tôi đã chờ đợi bất cứ điều gì, nhưng điều này... Điều này thì điên thật.

Tioma đáng thương. Tioma đáng mến, thật thà và hiền dịu. Dường như cuộc sống quá nhiều mất mát và chấn động mới khó khăn làm sao với những con

người không được bảo vệ bởi lớp da dày như chúng ta!

Nhưng sự bất thường thực sự khiến sợ hãi. Và tôi đã bỏ chạy một cách hèn nhát, để lại anh hoàn toàn đơn độc.

Tôi đã chạy về nhà, trong đầu chỉ bung bung một chữ: “Tại sao?” Tại sao anh nói điều này? Anh có ý gì chứ? Thực ra là một vụ giết người hay đơn giản là bỏ mặc nhỉ?

Và vào một khoảnh khắc mất trí nào đó tôi có cảm giác rằng tôi thực sự NHỚ cái chết của Boris.

Trời nóng không chịu nổi. Con bức xoáy lộn trong những lớp không khí bị hun bỏng, nhựa đường mềm ra, nhựa thông chảy, lấp đầy phổi hương thơm nồng đượm ngậy ngất, quả thông nổ tanh tách một cách nguy hiểm. Còn bên vệ đường, trong chiếc sơ mi như thể thấm đầy xi lông, với những sợi tóc dính bết vào trán, Boris nằm, yếu ớt tìm cách chống khuỷu tay nhôm dậy. Khuôn mặt anh hướng về phía tôi, còn đôi môi mấp máy, như đang thốt lên một lời khẩn cầu không nghe rõ được bởi tiếng thông reo. Còn tôi đứng bất động cách con đường mười mét và nhìn. Đơn giản là đứng và nhìn anh, tựa vào một thân cây thông to lớn đang tróc vỏ, cho đến khi bọn trẻ con từ rừng đi ra. Đến lúc ấy tôi chậm chạp rời chỗ, vừa lê bước khó nhọc vừa ngoái lại nhìn và thấy bọn trẻ ngập ngừng tiến lại gần Boris, rồi cậu bé thiếu năng trí tuệ tóc sáng mỉm cười ngây ngô cúi xuống bên thân thể anh.

Vì sao đó mà tôi trông thấy một cách đặc biệt sống động hai đứa trẻ này.

Mặc dù thậm chí tôi chẳng hề biết có phải Artemii đã tưởng tượng ra chúng khi nói về chúng với cái vẻ quá phấn chấn không đúng chỗ và dụi dằm đến vậy.

Thế đấy. Ban đầu là hai đứa trẻ mộng du được đưa vào màn cuối của vở kịch ngốc nghếch một cách đáng ngờ không rõ để làm gì, còn sau đó là tôi nấp sau cây thông già lão sâu trong rừng. Nhảm nhí! Lạy Chúa tôi, thật là một

chuyện nhằm nhí...”

3

Lạy Chúa, quả là một con hoang tưởng.

- Anh Tioma yêu quý, đừng như vậy mà! Anh cũng rõ là em ở cách xa chỗ đó đến vài nghìn cây số, - cô ta kiên nhẫn thuyết phục tôi như một đứa trẻ. Còn tôi, lắc đầu, khó chịu rống lên và ngang ngạnh nhai đi nhai lại:

- Chính em giết cậu ấy, em giết cậu ấy, em giết cậu ấy!

Tôi là thằng điên. Mà tôi cũng biết rất rõ rằng Polina không có mặt trong thành phố vào ngày xảy ra tai nạn. Rằng Boris đã bị một gã oắt ngổ ngáo, lao xe vun vút trên con đường vắng ngắt với tiết tấu điên dại của tiếng nhạc ầm ầm bên trong chiếc Mercedes mới của lão bố cán chết. Và tôi phải hiểu hơn ai hết rằng trên đời này Polina là người ít thích hợp nhất với cái vai tôi nghĩ ra này. Một người khôn ngoan và đầy dự cảm như thế. Nhưng tôi vẫn tiếp tục kết tội cô, tiếp tục hành hạ cả cô, cả bản thân mình bằng sự ngờ vực vô lý, bởi vì thậm chí cả khi chỉ một mình với mình tôi cũng không dám thú nhận thực ra tôi nhìn thấy cô có lỗi gì. Còn cái chết của Boris chỉ đơn thuần là một viên đá nằm gần hơn cả dưới bề mặt ký ức mà tôi tình cờ mò mẫm vớ được để vung lên.

Nhưng liệu viên đá có phải tình cờ không? Bây giờ, khi suy nghĩ về điều này, tôi cảm thấy hình như câu chuyện tôi tưởng tượng ra gợi nhắc một cách kỳ lạ đến cái gì đó tôi đã từng trông thấy thực.

Tôi rần sức nhớ, cố giữ trước mắt những đoạn hình ảnh đang rã ra và không muốn nối kết thành một cái toàn thể duy nhất. Mặt trời ban trưa, rừng thông, con đường hoang vắng. Một bức tranh hư ảo xuất hiện, biến mất rồi lại xuất hiện. Dần dần bức tranh hiện lên rõ hơn, có màu sắc và sống động. Tôi đã nhớ ra! Tôi cảm thấy hình như tôi đã nhớ ra...

Một mùa hè đã lâu lắm rồi, với một thằng bạn, tên của nó mãi mãi đã lạc

trong những đáy sâu ký ức chơi vơi của tôi, chúng tôi trông thấy thân thể một người đang hấp hối nằm bên lề con đường chúng tôi qua lại hằng ngày. Túi quần chúng tôi nhét đầy bánh mì rắc muối, còn trái tim hãy đang nhảy nhót vui sướng bởi cuộc chạy bị bỏ dở một phút trước. Len lỏi giữa những cây thông mọc gần sát đường, chúng tôi đã tới đồng cỏ vừa may mắn phát hiện được ở bên kia sông, ở đó một con ngựa to lớn, trầm ngâm ngày ngày gặm cỏ, thỉnh thoảng chú lại rung lên xúng xoảng sợi dây xích dài hoen gỉ. Khi chúng tôi ngập ngừng tiến lại gần thân thể sóng soài trên lớp nhựa đường, đột nhiên một cơn sóng lạnh buốt của nỗi buồn chết người và kinh hãi làm tôi ngệt thở. Còn người bạn can đảm và tốt bụng của tôi, vào phút đó đã nhìn sang tôi bằng đôi mắt sáng rực, với nụ cười bình thản đã ngăn tôi lại bằng một cử chỉ nhẹ nhàng, một mình đi nốt mấy bước còn lại và cúi xuống bên người đang nằm.

Cậu gần như ghé sát khuôn mặt mình vào mặt người lạ và nhìn vào mắt anh ta. Tôi không biết cậu nhìn thấy gì trong đó, chỉ khi cậu đứng thẳng dậy thì trên khuôn mặt cậu đã không còn nụ cười tuyệt diệu thường trực nữa. Cậu đứng thẳng người, thận trọng bước tránh thi thể và nhìn vào tôi cứ như xin thứ lỗi vì điều gì đó, siết chặt tay tôi.

Chúng tôi im lặng, không ngoảnh nhìn lại, đi về nhà, xấu hổ nắm chặt tay nhau. Và không biết có phải chỉ là tưởng tượng hay không, vào phút đó tôi thoáng nhìn một chiếc áo váy xanh từ phía sau mấy bóng cây chột bất năng bùng lên rực rỡ. Tôi tưởng tượng ra phải không nhỉ? “Là tưởng tượng thôi”, - tôi nghe dường như không phải là một lời khẳng định, mà là lời khẩn cầu của người bạn luôn nói những điều trung thực hơn và khê khàng hơn tất cả những gì tôi được nghe sau đó. Là tưởng tượng thôi mà!

Chúng tôi không nói với những người lớn về người chúng tôi nhìn thấy trên đường. Nói chung không bao giờ nói với ai về anh ta cả. Và không bao giờ

nói với nhau về người này, chỉ tránh xa quăng rùng có chỗ anh ta đã nằm vào ngày hôm đó.

*

Có thực là luôn luôn có một điểm khó nhận thấy nào đó mà cuộc sống xoay quanh nó? Một sự kiện không đáng kể, một con người nhỏ nhoi hay chỉ là một hạt cát, không khác gì với hàng triệu triệu những hạt cát khác trên đường? Nếu như vậy, thì tôi biết phải đi tìm chính hạt cát đó ở đâu.

Tôi nhìn chăm chặp và chăm chặp vào bức tranh rực rỡ và rõ ràng như một tấm phim dương bản đẹp. Người đàn ông nằm bên lề con đường hoang vắng. Hai cậu bé ngấp ngừng di chuyển về phía anh ta. Một hàng rào những thân cây thông màu da cam sau lưng chúng. Những vệt nắng tạo nên sự tương phản sắc nét với những bóng râm trên rìa bức tranh, rồi chảy tràn vào một vòng sáng lấp lánh ở trung tâm của nó. Rồi cái sự hỗn tạp kỳ quặc đến mê đắm này của ánh sáng và bóng tối giữa các cây thông đang trở nên mảnh dẻ lùi xa khỏi ống kính.

Tôi đã cố quan sát thật lâu hình ảnh tới tận chi tiết nhỏ nhất thì tấm phim bị nóng cháy quá lâu và một lỗ thủng màu trắng ở chính giữa tạo nên sau ánh chớp lóe mờ đục bắt đầu chảy loang uể oải về các mép viền đang mềm ra và uốn cong lại.

Thế là hết. Cứ như là chẳng có cả tấm phim, chẳng có con đường lặng ngắt, không có các cậu bé từ khu rừng chạy ra. Không có Boris đang hấp hối, và những bóng tối âu lo không che giấu kẻ nào đó đang không muốn bị nhìn thấy.

Ý thức lại ban cho tôi món quà bất ngờ. Con đường, sau khi đã thoát khỏi sự mờ dần, vui vẻ lao vun vút qua rừng thông ngấp nắng, dứt khỏi nó và bắt đầu chạy dọc theo con dốc sẫm trắng tiếp giáp với bầu trời rực rỡ. Còn song song với nó theo dải đường biên của bầu trời và nền cát, lao vùn vụt, tay giang ra,

hai cậu bé tóc sáng bện sơ mi vải lanh kẻ ô đang hình dung mình là những chiếc máy bay.

Máy chiếu phim hoạt động trở lại, cuộn phim khẽ giật và chạy tiếp, còn từ đoạn phim cháy trong ký ức chỉ để lại những dải đen loáng thoáng lơ mờ chồng chéo lên nhau.

Thế là hết. Xoáy nước giày vò của những trùng lặp đã lắng, và cuộc sống bị cuốn vào trong nó đã được thả tự do.

4

“Thế là hết. Hôm nay ô tô đã nghiền chết anh.

Trời nóng không chịu nổi. Con bức xoáy lộn trong những lớp không khí bị hun bỏng; nhựa đường mềm ra; nhựa thông chảy, lấp đầy phổi hương thơm nồng đượm ngây ngất; quả thông nổ tanh tách.

Tất cả những gì cần phải xảy ra đã xảy ra rồi. Những bức ảnh tôi đã hủy, bằng điều này tôi có thể chỉ đánh lừa một cách nguỵ orng ngừng sự mù mờ của những người khác, còn với chính bản thân chỉ làm cho niềm tin không lý giải nổi về chuyện Boris, anh Boris của tôi - người mà tôi đã biết và đã yêu, chưa bao giờ tồn tại, thêm đứt khoát và chắc chắn hơn.

Chiếc máy bay, vé trên chuyến bay đó đang nằm trong túi tôi, đã bay đến thành phố xa với tên gọi quyền rũ Zima, còn tôi đã đứng ở đây, trong khu rừng ngọt ngào vì nóng bức, tựa vào thân cây thông to lớn đang bong vỏ, đơn giản chỉ đứng và nhìn, chồng của tôi đang chết, đang tan ra và chậm chậm biến mất như thế nào...”

Kiều Vân dịch từ nguyên tác tiếng Nga

Nguồn: Evan

Được bạn: ms đưa lên

vào ngày: 7 tháng 2 năm 2005

